

*
Số 247-KH/HU

Phong Thổ, ngày 14 tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới

Thực hiện Kế hoạch số 131-KH/TU, ngày 07/12/2022 của Tỉnh ủy Lai Châu về việc tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 23-NQ/TW*), Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch tổng kết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Đánh giá toàn diện, sâu sắc kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm rút ra sau 15 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW gắn với việc thực hiện các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực văn học, nghệ thuật và Chỉ thị số 38-CT/TU, ngày 17/11/2008 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (*sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 38-CT/TU*); đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp thiết thực tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Thông qua tổng kết tiếp tục nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn học, nghệ thuật; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên, đội ngũ văn nghệ sĩ và các tầng lớp nhân dân trong việc xây dựng, phát triển nền văn học, nghệ thuật góp phần xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong thời kỳ mới.

- Cung cấp cơ sở thực tiễn và lý luận để tham mưu, đề xuất Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành nghị quyết về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật đến năm 2030, tầm nhìn 2045 theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và phát biểu kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú

Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo tổng kết Nghị quyết đảm bảo toàn diện, khách quan, nghiêm túc, thực chất, không hình thức, đúng tiến độ, phù hợp với điều kiện thực tiễn; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm; tranh thủ ý kiến của các nhà quản lý, chuyên gia trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật; lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ văn nghệ sĩ, các tầng lớp nhân dân.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Nội dung

Bám sát mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 23-NQ/TW và Chỉ thị số 38-CT/TU đánh giá toàn diện: Quá trình quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện; kết quả đạt được; hạn chế, yếu kém, khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đề xuất phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp; kiến nghị, đề xuất nâng cao chất lượng hoạt động văn học, nghệ thuật trong những năm tiếp theo (*theo Đề cương báo cáo gửi kèm*).

2. Hình thức, thời gian thực hiện

2.1. Hình thức: Tổng kết bằng hình thức xây dựng báo cáo tổng kết.

- Cấp cơ sở: hoàn thành **trước ngày 15/02/2023**.

- Cấp huyện hoàn thành **trước ngày 25/02/2023**.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng báo cáo tổng kết gửi Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy) trước ngày **20/02/2023**.

2. Đảng ủy các xã, thị trấn chủ động xây dựng báo cáo tổng kết đảm bảo tiến độ, chất lượng theo Kế hoạch. Báo cáo tổng kết gửi về Huyện ủy (qua Ban Tuyên giáo Huyện ủy) trước ngày 15/02/2023.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch; tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng báo cáo tổng kết của Huyện ủy trình Thường trực Huyện ủy trước ngày **25/02/2023**.

4. Trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thông huyện; Chi Hội Văn học - Nghệ thuật huyện đẩy mạnh tuyên truyền tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số

23-NQ/TW, chú trọng tuyên truyền những kết quả nổi bật, bài học kinh nghiệm và những tập thể, cá nhân điển hình trong thực hiện Nghị quyết 23-NQ/TW; những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm thời gian tới.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Lãnh đạo UBND huyện,
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy,
- Đảng ủy các xã, thị trấn,
- Trung tâm văn hóa, thể thao và truyền thông,
- Chi Hội Văn học - Nghệ thuật huyện,
- Lưu VTHU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Văn Thanh

4

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 247-KH/HU, ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

I. BỐI CẢNH VÀ QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Bối cảnh thực hiện

Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, bối cảnh quốc tế, trong nước, đặc điểm của địa phương, đơn vị tác động đến quá trình phát triển văn học, nghệ thuật qua 15 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW và Chỉ thị số 38-CT/TU. Làm rõ những thuận lợi, khó khăn, thách thức.

2. Quá trình quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết

2.1. Công tác tổ chức nghiên cứu, quán triệt

- Hình thức, số lượng các hội nghị, thành phần tham gia; hiệu quả của các hội nghị quán triệt Nghị quyết.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn bản triển khai, thực hiện Nghị quyết gắn với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận về văn hóa, văn nghệ của Trung ương, của tỉnh, của huyện; Nghị quyết Đại hội XI, XII, XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, XIII, XIV; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, XIX, XX.

2.2. Công tác tuyên truyền

Chỉ rõ nội dung, hình thức tuyên truyền được sử dụng; đánh giá hiệu quả tuyên truyền.

3. Công tác triển khai thực hiện Nghị quyết

3.1. Đánh giá thực trạng ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo; xây dựng chương trình hành động, kế hoạch, hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết của các cấp, các ngành; việc thể chế hóa các nội dung Nghị quyết thành các quy định cụ thể để thực hiện thống nhất trong Đảng và trong xã hội.

3.2. Đánh giá công tác chỉ đạo sơ, tổng kết Nghị quyết qua các giai đoạn. Việc gắn kết các nội dung của nghị quyết với việc kiểm điểm, đánh giá kết quả hoạt động của cả nhiệm kỳ Đại hội (gắn với các Chương trình hành động).

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN, BÀI HỌC KINH NGHIỆM QUA 15 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 23-NQ/TW

1. Kết quả đạt được

1.1. Trong lĩnh vực sáng tạo

- Dòng mạch chính trong sáng tạo văn học nghệ thuật là “Chủ nghĩa yêu nước và nhân văn, gắn bó với dân tộc” vẫn tiếp tục theo những khuynh hướng nào?

- Bên cạnh dòng mạch chính là “chủ nghĩa yêu nước và nhân văn, gắn bó với dân tộc”, sáng tạo văn học nghệ thuật có những chuyển biến mới gì đáng lưu ý? (đánh giá các khuynh hướng sáng tạo văn học, nghệ thuật thời gian qua; thể hiện qua đề tài, nội dung, loại hình, phương pháp sáng tác, sự tìm tòi, thể nghiệm trong các tác phẩm).

- Vấn đề tự do trong sáng tạo văn học nghệ thuật hiện nay?

- Kết quả của công tác sưu tầm, bảo tồn, phát huy di sản văn học nghệ thuật các dân tộc?

- Đánh giá về sự phát triển lực lượng nhà văn, nghệ sĩ sau 15 năm Nghị quyết số 23-NQ/TW đi vào cuộc sống.

- Đánh giá kết quả, hiệu quả xã hội của các hoạt động sáng tạo trên từng lĩnh vực cụ thể như văn học, âm nhạc, điện ảnh, múa, sân khấu, mỹ thuật, nhiếp ảnh, kiến trúc, văn nghệ dân gian, văn nghệ các dân tộc thiểu số... (có số liệu minh chứng cụ thể).

1.2. Trong lĩnh vực nghiên cứu, phát triển lý luận, phê bình văn học nghệ thuật

- *Đánh giá thực trạng công tác nghiên cứu, phát triển lý luận văn học nghệ thuật trong 15 năm qua, nói rõ những kết quả đạt được trên các mặt:*

+ Nhận thức, nghiên cứu gì mới? Lý luận đã gắn với thực tiễn và lý giải một cách thấu đáo các vấn đề của đời sống sáng tác chưa? Tính định hướng, dẫn đường và tác dụng của lý luận đối với đời sống sáng tác như thế nào?

+ Tình hình nghiên cứu và phát huy vai trò, giá trị của lý luận mác –xít ở Việt Nam?

+ Đánh giá tình hình tiếp thu, vận dụng lý luận văn học, nghệ thuật nước ngoài vào Việt Nam.

- *Đánh giá thực trạng công tác phê bình văn học nghệ thuật trong 15 năm qua, làm rõ những kết quả trên các mặt:*

+ Thực hiện chức năng hướng dẫn, điều chỉnh và đồng hành với sáng tác.

+ Vấn đề xây dựng bộ tiêu chí đánh giá tác phẩm.

+ Chất lượng khoa học của các tác phẩm phê bình.

+ Tính chuyên nghiệp trong phê bình.

+ Vấn đề văn hóa phê bình hiện nay.

- Đánh giá đội ngũ làm công tác lý luận, phê bình từ khi có Nghị quyết số 23-NQ/TW

+ Số lượng công chức thực hiện công tác tham mưu lĩnh vực lý luận, phê bình từ khi có Nghị quyết số 23-NQ/TW.

+ Đánh giá chất lượng công tác tham mưu của đội ngũ làm công tác lý luận, phê bình từ khi có Nghị quyết số 23-NQ/TW.

1.3. Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ văn nghệ sĩ

- Đánh giá thực trạng cử các tài năng văn học, nghệ thuật - nhất là các tài năng trẻ đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài, trong nước; việc lựa chọn, bố trí cán bộ lãnh đạo, quản lý, tham mưu lĩnh vực văn học, nghệ thuật; hiệu quả của các chính sách trọng dụng nhân tài về văn học, nghệ thuật.

- Công tác phát triển hội viên của địa phương, nhất là hội viên là người dân tộc thiểu số.

1.4. Công tác củng cố, đổi mới hoạt động của các hội văn học, nghệ thuật

- Đánh giá thực trạng mô hình tổ chức và hoạt động của các hội văn học, nghệ thuật. Làm rõ vai trò của ban thường vụ, ban chấp hành, người đứng đầu các hội trong công tác tập hợp, phát triển hội viên, phát huy tiềm năng sáng tạo và bảo vệ các quyền lợi của hội viên.

- Đánh giá công tác phối hợp giữa các hội văn học, nghệ thuật với các cơ quan Đảng và Nhà nước trong việc tư vấn, phản biện xã hội về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của hội.

- Đánh giá hiệu quả của các phương thức huy động nguồn lực cho hoạt động của các hội; hiệu quả của các cơ chế, chính sách, chế tài của Nhà nước trong việc đặt hàng, tổ chức sản xuất, xuất bản, công diễn, trình chiếu, triển lãm, tặng giải thưởng các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật.

- Đánh giá hiệu quả lãnh đạo của đảng đoàn các hội, hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng trong các đơn vị hoạt động văn học, nghệ thuật.

1.5. Công tác giao lưu và hợp tác quốc tế về văn học, nghệ thuật

- Làm rõ thực trạng công tác giới thiệu, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật của tỉnh ra thế giới; đánh giá hiệu quả của các phương thức giới thiệu, quảng bá và việc vận dụng thành quả của cuộc cách mạng khoa học công nghệ vào công việc giới thiệu, quảng bá.

- Đánh giá quá trình tiếp thu có chọn lọc các giá trị nhân văn, khoa học tiên bộ của nước ngoài; quá trình phổ biến những kinh nghiệm tốt trong xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật của các nước trên thế giới; những giải pháp đã thực hiện góp phần ngăn ngừa sự xâm nhập của các sản phẩm phản văn hóa, phi thẩm

mỹ trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật vào địa phương, cơ quan, đơn vị, ngành, lĩnh vực.

- Đánh giá việc thực hiện các công ước, hiệp định quốc tế về bản quyền, quyền tác giả, quyền liên quan trên lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

1.6. Công tác xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật quần chúng

- Đánh giá thực trạng các hoạt động văn học, nghệ thuật quần chúng; hiệu quả của các giải pháp bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, văn học, nghệ thuật truyền thống của dân tộc.

- Đánh giá hiệu quả hoạt động của các trung tâm văn hóa, các câu lạc bộ văn nghệ quần chúng; mạng lưới thư viện,...

2. Đánh giá chung

2.1. Kết quả đạt được và nguyên nhân

- Sự lãnh đạo của Đảng đối với văn học, nghệ thuật

+ Đánh giá sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với việc nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị, cán bộ trực tiếp chỉ đạo, quản lý lĩnh vực văn học, nghệ thuật về vị trí, vai trò của văn học, nghệ thuật.

+ Những giải pháp của cấp ủy đảng để phát huy vai trò tích cực của văn học, nghệ thuật. Làm rõ cơ chế lãnh đạo, quản lý, định hướng chính trị trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

- Hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn học, nghệ thuật

+ Đánh giá hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển lĩnh vực văn học, nghệ thuật; chế độ, chính sách đối với hoạt động văn học, nghệ thuật; quá trình thực hiện xã hội hóa các hoạt động văn học nghệ thuật và hiệu quả của công tác này; chỉ rõ những lĩnh vực tập trung xã hội hóa, những lĩnh vực Nhà nước và nhân dân cùng làm, những lĩnh vực Nhà nước đầu tư.

+ Đánh giá hiệu quả các đề án và cơ chế bảo tồn, truyền bá các loại hình văn học, nghệ thuật cổ truyền; hiệu quả của các chính sách hỗ trợ sự phát triển của ngôn ngữ, chữ viết và văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số.

+ Đánh giá hiệu quả của các công trình văn học, nghệ thuật trong 15 năm qua.

+ Đánh giá sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, phát thanh - truyền hình và các hội văn học, nghệ thuật trong việc quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật.

- Xác định rõ những nguyên nhân của kết quả đạt được.

2.2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Phân tích, chỉ rõ những hạn chế, khuyết điểm trong quá trình tổ chức thực hiện, việc thực hiện các mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, chủ trương và giải pháp được nêu trong Nghị quyết.

- Phân tích, đánh giá những hạn chế đã được chỉ ra trong các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về văn hóa, văn học, nghệ thuật; các kết luận của lãnh đạo Đảng, Nhà nước tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

- Xác định rõ nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

3. Một số bài học kinh nghiệm

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT THỜI KỲ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

1. Dự báo tình hình

Tập trung nhận định những diễn biến mới đáng lưu ý những năm gần đây và ảnh hưởng của tình hình đó đối với sự phát triển của văn học, nghệ thuật trong thời gian tới; dự báo những xu hướng phát triển của văn học, nghệ thuật của địa phương, của tỉnh.

2. Phương hướng

Chỉ rõ những phương hướng nhằm tiếp tục phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; chú trọng những định hướng mang tính chủ đạo đã được chỉ ra tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Hội nghị Văn hóa toàn quốc ngày 24/11/2021 nhằm xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam.

3. Nhiệm vụ, giải pháp

Những giải pháp mang tính chất đột phá nhằm tiếp tục phát triển văn học, nghệ thuật ở từng giai đoạn, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, gắn với thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; phát biểu Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

IV- Đề xuất, kiến nghị

1. Đề xuất, kiến nghị với Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đảng đoàn Quốc hội, Ban cán sự đảng Chính phủ.
2. Đề xuất, kiến nghị với Ban Tuyên giáo Trung ương.
3. Đề xuất, kiến nghị với các ban, bộ, ngành Trung ương.
4. Đề xuất, kiến nghị với tỉnh.

PHỤ LỤC 2
NHỮNG CÔNG TRÌNH, ĐỀ ÁN, LĨNH VỰC VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT

STT	Tên công trình, đề án	Kết quả triển khai thực hiện	Ghi chú
I	CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC		
1			
2			
...			
II	ĐỀ ÁN		
1			
2			
...			
III	ĐỀ TÀI, TÁC PHẨM ĐƯỢC XUẤT BẢN TỪ NGUỒN KINH PHÍ HỖ TRỢ SÁNG TÁC		
1			
2			
...			

PHỤ LỤC 3
THỐNG KÊ GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC, GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH,
GIẢI THƯỞNG VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT LAI CHÂU
(Từ năm 2008 – đến nay)

Năm	Giải thưởng Nhà nước	Giải thưởng Hồ Chí Minh	Giải thưởng Văn học, nghệ thuật Lai Châu	Ghi chú
2008				
2009				
...				
2022				

PHỤ LỤC 4
THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG HỘI VIÊN

Năm	Số lượng hội viên	Hội viên là đảng viên	Hội viên đạt các danh hiệu				Hội viên dân tộc thiểu số
			Nghệ sĩ nhân dân	Nghệ sĩ ưu tú	Nghệ nhân nhân dân	Nghệ nhân ưu tú	
2008							
2009							
...							
2022							

PHỤ LỤC 5
NHỮNG MÔ HÌNH HAY, CÁCH LÀM SÁNG TẠO TRONG THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT SỐ 23-NQ/TW

STT	Tên mô hình	Cách thức thực hiện	Hiệu quả tác động
1			
2			
3			
...			

PHỤ LỤC 6
KINH PHÍ ĐẦU TƯ CHO LĨNH VỰC VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT

Năm	Nội dung đầu tư	Kinh phí	Ghi chú
2008			
2009			
...			
2022			